**Quy định về tranh chấp từ nhiều hợp đồng trong một số Quy tắc trọng tài**

Tranh chấp phát sinh từ nhiều hợp đồng, đúng như cái tên của nó, là khi vấn đề tranh chấp không chỉ đến từ một hợp đồng duy nhất, mà phát sinh từ hai hợp đồng trở lên, trong đó mỗi hợp đồng có thể có một thỏa thuận trọng tài, cũng có trường hợp chỉ có một thỏa thuận trọng tài duy nhất mặc dù có nhiều hợp đồng. Khi số lượng và mức độ phức tạp của các giao dịch thương mại ngày càng gia tăng, các trường hợp tranh chấp nhiều hợp đồng càng trở nên phổ biến và do đó một số vấn đề sẽ phát sinh, ví dụ trường hợp mỗi hợp đồng có một thỏa thuận trọng tài, các thỏa thuận trọng tài trong các hợp đồng lại có nội dung khác nhau thì cần giải quyết thế nào.

Tố tụng trọng tài tại Việt Nam được quy định chủ yếu trong Luật Trọng tài thương mại 2010 và Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP (“***Nghị quyết 01***”) hướng dẫn thi hành Luật Trọng tài thương mại. Tuy nhiên, cả 2 văn bản đều không quy định một cách cụ thể về vấn đề này. Chỉ có Điều 7 Nghị quyết 01 quy định như sau:

*Điều 7. Về thỏa thuận trọng tài quy định tại Điều 16 Luật TTTM*

*[…]*

*4. Việc gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp để giải quyết trong cùng một vụ kiện được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

*a) Các bên thỏa thuận đồng ý gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện;*

*b) Quy tắc tố tụng trọng tài cho phép gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện*.

Trên thực tế, rất hiếm khi các bên thỏa thuận về việc gộp, dù là trong thỏa thuận trọng tài hay sau khi tranh chấp phát sinh. Do đó, phần lớn các trường hợp sẽ cần dựa vào quy định pháp luật và quy tắc của trung tâm trọng tài để quyết định có giải quyết chung tranh chấp từ các hợp đồng trong một vụ trọng tài duy nhất hay không. Về quy tắc tố tụng trọng tài của trung tâm, lấy ví dụ Quy tắc tố tụng VIAC, trung tâm trọng tài được coi là hàng đầu tại Việt Nam, có quy định tại Điều 6 như sau:

*Điều 6.*

*Tranh chấp từ nhiều hợp đồng*

*Các yêu cầu khởi kiện phát sinh từ hoặc liên quan đến nhiều hơn một hợp đồng có thể được gộp trong một Đơn khởi kiện để được giải quyết trong một vụ tranh chấp cho dù các yêu cầu đó được lập trên cơ sở một hoặc nhiều thỏa thuận trọng tài.*

Có thể thấy, Quy tắc VIAC cũng không quy định cụ thể về việc giải quyết tranh chấp từ nhiều hợp đồng, như điều kiện để giải quyết, ai là người có thẩm quyền quyết định, v.v…

Vậy quy định tương đương ở các bộ quy tắc trọng tài tại các tổ chức trọng tài lớn trên thế giới được quy định như thế nào? Phải chăng đã đến thời điểm sửa đổi quy định pháp luật của Việt Nam và các tổ chức trọng tài trong nước cũng cần sửa đổi quy tắc của mình?

Trước hết, hãy cùng so sánh quy định này trong một số bộ quy tắc như trong bảng dưới đây:

**Bảng so sánh quy định về việc giải quyết tranh chấp phát sinh từ nhiều hợp đồng trong một số Quy tắc trọng tài**

| **Bộ quy tắc** | **Quy định** | **Điều kiện** | **Thẩm quyền quyết định** | **Note** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **VIAC (2017)** | **Điều 6.**  **Tranh chấp từ nhiều hợp đồng**  Các yêu cầu khởi kiện phát sinh từ hoặc liên quan đến nhiều hơn một hợp đồng có thể được gộp trong một Đơn khởi kiện để được giải quyết trong một vụ tranh chấp cho dù các yêu cầu đó được lập trên cơ sở một hoặc nhiều thỏa thuận trọng tài. | Không nêu điều kiện cụ thể (chỉ cần các yêu cầu thuộc thẩm quyền VIAC theo thỏa thuận trọng tài). | Không quy định rõ cơ quan xét duyệt – mặc nhiên đượcVIAC thụ lý nếu hồ sơ khởi kiện hợp lệ. | Nguyên đơn có thể đưa tất cả yêu cầu từ nhiều hợp đồng vào cùng một Đơn khởi kiện gửi VIAC; không có thủ tục đặc thù bổ sung cho trường hợp này (Đơn khởi kiện vẫn theo Điều 7 Quy tắc VIAC). |
| **SIAC (2025)** | **15. Multiple Contracts**  **15.1** Where disputes arise out of or in connection with more than one arbitration agreement, the Claimant shall:  **(a)** file a separate Notice in respect of each arbitration agreement invoked;  **(b)** file a separate Notice in respect of each arbitration agreement invoked and concurrently submit an application to consolidate the arbitrations in accordance with Rule 16.1; or  **(c)** file a single Notice in respect of all the arbitration agreements invoked and the Notice shall be deemed to be an application to consolidate all such arbitrations in accordance with Rule 16.1. In addition to the requirements under Rule 6.3, the Notice shall include a statement identifying the relevant contracts and the claims arising out of or in connection with each arbitration agreement invoked. | Điều kiện để các yêu cầu được giải quyết chung được dẫn chiếu đến điều kiện hợp nhất trọng tài (xem Rule 16.1 SIAC). Cụ thể, có thể hợp nhất nếu thỏa mãn một trong các trường hợp:  (i) tất cả các bên đồng ý hợp nhất; hoặc  (ii) các yêu cầu thuộc các trọng tài đều dựa trên cùng một thỏa thuận trọng tài; hoặc (iii) các thỏa thuận trọng tài khác nhau nhưng tương thích, và tranh chấp phát sinh từ cùng một quan hệ pháp lý, hoặc cùng chuỗi hợp đồng chính-phụ, hoặc cùng một giao dịch hoặc chuỗi giao dịch. | Trước khi Hội đồng Trọng tài được thành lập, **SIAC (Court)** sẽ quyết định việc có chấp nhận hợp nhất các yêu cầu từ nhiều hợp đồng vào một trọng tài hay không (dựa trên đơn yêu cầu gửi Ban Thư ký SIAC). Nếu điều kiện hợp nhất không đạt, các tranh chấp sẽ phải xử lý bằng trọng tài riêng rẽ. | Nguyên đơn gửi đơn khởi kiện theo các lựa chọn (a), (b) hoặc (c) nêu trên. Trường hợp (b) hoặc (c), đơn được xem xét như đơn yêu cầu gộp các vụ tranh chấp (gửi Registrar trước khi lập Hội đồng Trọng tài). SIAC sẽ xem xét đơn hợp nhất theo Rule 16; nếu được chấp thuận, các tranh chấp được giải quyết trong một trọng tài duy nhất. |
| **HKIAC (2024)** | **Article 29 – Single Arbitration under Multiple Contracts**  **29.1** Subject to Article 19.5, claims arising out of or in connection with more than one contract may be made in a single arbitration, provided that: (a) a common question of law or fact arises under each arbitration agreement giving rise to the arbitration; and (b) the rights to relief claimed are in respect of, or arise out of, the same transaction or a series of related transactions; and (c) the arbitration agreements under which those claims are made are compatible. | Các điều kiện để chấp nhận một trọng tài cho nhiều hợp đồng gồm:  **(a)** giữa các hợp đồng phải có câu hỏi pháp lý (law) hoặc thực tế (fact) chung;  **(b)** các quyền hoặc biện pháp khắc phục được yêu cầu phải liên quan đến cùng một giao dịch hoặc cùng một chuỗi giao dịch; và  **(c)** các thỏa thuận trọng tài (trong các hợp đồng đó) phải tương thích[[1]](#footnote-1) với nhau. | **HKIAC** (Proceedings Committee[[2]](#footnote-2)) có thẩm quyền quyết định **sơ bộ** liệu một trọng tài đơn nhất có thể tiến hành cho nhiều hợp đồng hay không. HKIAC sẽ kiểm tra sơ bộ về sự tồn tại và tính tương thích của các thỏa thuận trọng tài theo Điều 19.5. (Sau đó, nếu có tranh chấp về thẩm quyền, Hội đồng Trọng tài hoặc tòa án có thể xem xét lại trong giai đoạn về sau). | Bên yêu cầu nộp một Đơn khởi kiện duy nhất cho các hợp đồng liên quan. HKIAC sẽ xem xét hồ sơ để quyết định có cho phép giải quyết chung hay không. Nếu HKIAC từ chối (không thỏa các điều kiện), các bên sẽ phải nộp yêu cầu trọng tài tách riêng cho từng hợp đồng (có thể sau đó đề nghị hợp nhất theo thủ tục Điều 28 HKIAC). |
| **ICC (2021)** | **Article 9 – Multiple Contracts**  Subject to the provisions of Articles 6(3)-6(7)[[3]](#footnote-3) and 23(4)[[4]](#footnote-4), claims arising out of or in connection with more than one contract may be made in a single arbitration, irrespective of whether such claims are made under one or more than one arbitration agreement under the Rules. | Quy tắc ICC **không liệt kê điều kiện cụ thể** ngoài việc tất cả các hợp đồng phải có thỏa thuận trọng tài ICC.  Tuy nhiên, trong *The Secretariat’s guide to ICC Arbitration (Rules 2012)* đã giải thích các điều kiện để gộp các yêu cầu từ nhiều hợp đồng như sau: **(a)** các thỏa thuận trọng tài mà theo đó các yêu cầu được đưa ra có thể tương thích với nhau, và **(b)** tất cả các bên tham gia trọng tài có thể đã đồng ý rằng các yêu cầu đó có thể được giải quyết cùng nhau trong một vụ trọng tài duy nhất[[5]](#footnote-5). | ICC Court là cơ quan có thẩm quyền quyết định liệu các yêu cầu từ nhiều hợp đồng có được giải quyết cùng nhau trong một vụ trọng tài hay không, trong trường hợp có bất đồng giữa các bên về vấn đề này hoặc có bên không tham gia. | Trong Đơn khởi kiện gửi ICC, nguyên đơn phải liệt kê các hợp đồng liên quan và chỉ rõ thỏa thuận trọng tài áp dụng cho từng yêu cầu nếu dựa trên nhiều hợp đồng. Ban Thư ký ICC sẽ giải quyết khác nhau trong tùy trường hợp:  **Nếu tất cả các bên tham gia tố tụng và không có phản đối:** BTK chuyển hồ sơ tranh chấp đến HĐTT mà không cần quyết định của ICC Court. Ngoại lệ: Nếu BTK thấy rằng các thỏa thuận trọng tài có thể không tương thích, BTK sẽ nêu vấn đề với các bên và yêu cầu các bên có thỏa thuận để khắc phục sự không tương thích đó. Nếu các bên không đạt được thỏa thuận, BTK sẽ chuyển vấn đề đến tòa ICC để quyết định theo Điều 6.3 và 6.4(ii).  **Nếu có bên không tham gia tố tụng hoặc có phản đối:** Thông thường, BTK sẽ chuyển vấn đề đến tòa ICC để quyết định theo Điều 6.3 và 6.4(ii). |

Như vậy, có thể thấy, nếu so sánh với quy tắc của SIAC, HKIAC, ICC, quy định về tranh chấp từ nhiều hợp đồng của VIAC có một số khác biệt như sau:

Thứ nhất, Điều 6 không quy định các điều kiện các điều kiện để xem xét chấp nhận hoặc không chấp nhận việc gộp các yêu cầu từ nhiều hợp đồng, khác với các quy tắc SIAC, HKIAC, ICC đều có các quy định cụ thể. Điều này dẫn đến một vấn đề là các bên tranh chấp tự đưa ra các tiêu chí khác nhau, và Hội đồng Trọng tài không có cơ sở để đánh giá tiêu chí nào là hợp lý khi xem xét yêu cầu gộp.

Trên thực tế, vụ tranh chấp số \_\_\_\_\_\_ đã gặp phải vấn đề này, khi Nguyên đơn khởi kiện trên cơ sở 7 hợp đồng thực hiện với Bị đơn. Nguyên đơn căn cứ Điều 7 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP và dẫn chiếu Điều 6 Quy tắc VIAC để lập luận rằng do VIAC có quy định về việc này nên đã thỏa mãn quy định tại Điều 7 NQ 01.

Bị đơn cho rằng việc VIAC chấp nhận thụ lý các tranh chấp hợp đồng riêng lẽ vào giải quyết trong cùng một vụ tranh chấp số \_\_\_\_ là không đảm bảo cơ sở pháp lý vì:

* Luật Trọng tài thương mại 2010 Không có qui định về vấn đề này, cũng như Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP cũng trái với pháp luật (do vi phạm điều cấm),
* Các bên không có thỏa thuận về việc gộp giải quyết tranh chấp
* Nếu muốn gộp nhiều yêu cầu khởi kiện “phát sinh từ hoặc liên quan đến nhiều hơn một hợp đồng” trong cùng một Đơn khởi kiện để được trọng tài thương mại xem xét thì điều kiện đủ là các tranh chấp **phải có cùng quan hệ pháp lý**. Trong khi đó 03 trong 07 Các hợp đồng đang có tranh chấp vẫn còn hiệu lực, các tranh chấp này liên quan tới việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo hợp đồng, có áp dụng thời hiệu khởi kiện. Còn 04 Hợp đồng còn lại liên quan tới tranh chấp về quyền tài sản, không áp dụng thời hiệu khởi kiện, đã chấm dứt hiệu lực toàn bộ theo thỏa thuận của các bên.
* Việc gộp các hợp đồng sẽ gây phức tạp và khó khăn cho các bên và Hội đồng trọng tài trong quá trình đối chứng giấy tờ và tính toán số liệu.

Trong vụ tranh chấp này, mặc dù phản đối của Bị đơn dựa vào căn cứ pháp lý không phù hợp (Bị đơn dựa vào Điều 15 thay vì Điều 6), tuy nhiên Bị đơn đã đề cập đến yếu tố các tranh chấp có cùng quan hệ pháp lý. Tuy nhiên, do không có quy định cụ thể về các điều kiện, HĐTT không có căn cứ để giải thích cho Bị đơn rằng lập luận của họ có phù hợp hay không.

Về thực tiễn xét xử, trong 02 quyết định gần đây là Quyết định số 12/2025/QĐ-GQKN của Tòa Hà Nội giải quyết khiếu nại của Công ty X là Nguyên đơn vụ tranh chấp số \_\_ của VIAC, và Quyết định số 1185/2022/QĐ-PQTT của Tòa HCM về yêu cầu hủy PQTT vụ tranh chấp 113/21HCM[[6]](#footnote-6), tòa án đều không giải thích về tính tương thích của các thỏa thuận trọng tài mặc dù quyết định của Trọng tài viên (vụ \_\_\_) và lập luận của bên yêu cầu (vụ 113/21HCM) đều dựa trên căn cứ này. Do vậy, để giải thích cho các bên rằng không phải các yêu cầu khởi kiện từ các hợp đồng hợp đồng bất kỳ nào cũng có thể hể gộp, VIAC cần quy định cụ thể các điều kiện để gộp trong quy tắc tố tụng.

Về thực tiễn trọng tài quốc tế, quyết định của Tòa án Hong Kong trong vụ kiện *GIF v. SYL and LBL*[[7]](#footnote-7) về tranh chấp phát sinh từ các hợp đồng trong giao dịch cho vay, bảo lãnh cho thấy các tòa án quốc tế xem xét rất kỹ càng tính tương thích của thỏa thuận trọng tài như là một điều kiện của việc gộp các yêu cầu phát sinh từ nhiều hợp đồng. Trong bản án này, Tòa Hong Kong nhận định rằng do các thỏa thuận trọng tài quy định khác nhau về việc thành lập HĐTT nên được coi là không tương thích; việc gộp vụ tranh chấp sẽ không đảm bảo quy trình thành lập thỏa thuận trọng tài và do đó vi phạm nguyên tắc party autonomy[[8]](#footnote-8). Như vậy, nếu VIAC không có quy định về điều kiện gộp trong đó có điều kiện về tính tương thích của thỏa thuận trọng tài, có rủi ro về việc từ chối công nhận và cho thi hành phán quyết VIAC trong trường hợp nơi thi hành ở các địa điểm trọng tài khác, ví dụ như Hong Kong, Singapore, etc.

Qua nghiên cứu thực tiễn quốc tế, có thể thấy nhìn chung việc giải quyết tranh chấp từ nhiều hợp đồng trong cùng một vụ tranh chấp yêu cầu một số tiêu chí sau đây:

1. Sự thỏa thuận của các bên: SIAC Rule 16.1(a); ICC Rule 9 và 6(4)(ii)(b)
2. Các yêu cầu khởi kiện / kiện lại phát sinh từ cùng thỏa thuận trọng tài: SIAC Rule 16.1(b);
3. Các thỏa thuận trọng tài tương thích: SIAC Rule 16.1(c); HKIAC Rule 29.1(c)[[9]](#footnote-9); ICC Rule 9 và 6(4)(ii)(a)[[10]](#footnote-10)
4. Các tranh chấp phát sinh từ cùng quan hệ pháp lý: SIAC Rule 16.1(c)(i); HKIAC Rule 29.1(a); Secretariat’s Guide của ICC[[11]](#footnote-11);
5. Các yêu cầu phát sinh từ các hợp đồng trong chuỗi các hợp đồng chính – phụ hoặc phát sinh từ cùng một giao dịch hoặc chuỗi các giao dịch: SIAC Rule 16.1(ii),(iii); HKIAC Rule 29.1(b); Secretariat’s Guide của ICC[[12]](#footnote-12).

Từ các tiêu chí trên, quy định sửa đổi trong quy tắc tố tụng của các tổ chức trọng tài tại Việt Nam có thể cân nhắc quy định các tiêu chí tối thiểu được quy định trong cả ba bộ quy tắc bao gồm SIAC, HKIA, ICC là các điều kiện (iii) tính tương thích; (iv) cùng quan hệ pháp lý; và (iii) quan hệ giữa các hợp đồng. Yêu cầu (i) và (ii) có lẽ chưa phù hợp bởi trên thực tế rất ít khi các bên có thỏa thuận về việc này và mỗi hợp đồng thường có thỏa thuận trọng tài khác nhau.

Thứ hai, về thẩm quyền xem xét việc gộp nhiều hợp đồng, khác với SIAC quy định thẩm quyền của SIAC Court, HKIAC có Proceedings Committee, ICC trao thẩm quyền cho ICC Court, hiện tại Điều 6 Quy tắc VIAC không quy định về việc này, do đó nếu có tranh chấp, chưa xác định Trung tâm trọng tài hay HĐTT sẽ quyết định về việc này. Do đó, có thể cân nhắc tham khảo quy tắc của các trung tâm trọng tài trên và quy định thẩm quyền quyết định cho Chủ tịch VIAC nếu HĐTT chưa thành lập và cho HĐTT trong trường hợp đã thành lập HĐTT.

Thứ ba, về trình tự, thủ tục, nên cân nhắc hỏi hỏi mô hình của HKIAC và ICC, theo đó bên có yêu cầu có thể nộp chung vào 01 đệ trình, thay vì chia ra các trường hợp như SIAC để tránh phức tạp hóa quy định. Sau đó, tùy vào giai đoạn tố tụng trọng tài mà Trung tâm trọng tài hoặc Hội đồng Trọng tài sẽ xem xét và quyết định việc này.

Tóm lại, VIAC có thể cân nhắc quy định theo hướng như sau:

***Điều 6. Tranh chấp phát sinh từ nhiều hợp đồng***

1. *Các yêu cầu khởi kiện / kiện lại phát sinh từ hoặc liên quan đến nhiều hơn một hợp đồng có thể được gộp trong một Đơn khởi kiện / đơn kiện lại để được giải quyết trong một vụ tranh chấp cho dù các yêu cầu đó được lập trên cơ sở một hoặc nhiều thỏa thuận trọng tài, nếu thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau[[13]](#footnote-13):*

*(a) các tranh chấp phát sinh từ các vấn đề có cùng bản chất về mặt pháp lý hoặc thực tế;  
(b) các yêu cầu khởi kiện / yêu cầu kiện lại phát sinh từ cùng một giao dịch hoặc một chuỗi giao dịch có liên quan;*

*(c) tất cả các hợp đồng đó có chứa thỏa thuận trọng tài tương thích.*

1. *Chủ tịch Trung tâm trước khi Hội đồng Trọng tài được thành lập, hoặc Hội đồng Trọng tài đã được thành lập có thẩm quyền quyết định việc gộp hay không gộp các yêu cầu khởi kiện để giải quyết trong một vụ tranh chấp.*
2. *Khi đưa ra quyết định, Chủ tịch Trung tâm hoặc Hội đồng Trọng tài cân nhắc đến các yếu tố, bao gồm nhưng không giới hạn[[14]](#footnote-14):*

*(a) Sự khác biệt (nếu có) của các thỏa thuận trọng tài có làm ảnh hưởng đến thủ tục trọng tài trên thực tế hay không;*

*(b) Tính hiệu quả của quá trình tố tụng;*

*(c) Việc gộp các yêu cầu khởi kiện / kiện lại để giải quyết trong cùng một vụ tranh chấp có ảnh hưởng đến sự thỏa thuận của các bên theo hướng khiến cho phán quyết trọng tài có thể bị yêu cầu hủy hay không;*

*(d) Việc giải quyết chung không gây phương hại đến quyền tố tụng của bất kỳ bên nào[[15]](#footnote-15).*

*Quyết định của Chủ tịch Trung tâm hoặc Hội đồng Trọng tài tại Điều 6 này là quyết định cuối cùng và ràng buộc các bên.*

Từ so sánh và phân tích quy định trong Nghị quyết 01 và Quy tắc VIAC với quy định trong một số bộ quy tắc trọng tài quốc tế như SIAC, HKIAC và ICC, có thể thấy rằng pháp luật và quy tắc tố tụng trọng tài tại Việt Nam vẫn còn nhiều khoảng trống trong việc xử lý tranh chấp phát sinh từ nhiều hợp đồng. Việc thiếu điều kiện cụ thể, cơ chế thẩm quyền rõ ràng và thủ tục thống nhất khiến cho quá trình giải quyết các tranh chấp này tiềm ẩn nhiều rủi ro pháp lý, đồng thời làm giảm hiệu quả và tính khả thi của phán quyết trọng tài. Do đó, việc sửa đổi và hoàn thiện quy định của VIAC cũng như pháp luật Việt Nam theo hướng tiệm cận với chuẩn mực quốc tế là cần thiết. Điều này không chỉ giúp nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong tố tụng trọng tài mà còn góp phần tăng cường niềm tin của các bên trong hoạt động thương mại, giúp Việt Nam trở thành một địa điểm trọng tài thân thiện hơn.

**Tài liệu tham khảo**

1. HKIAC, *Practice Note on Compatibility of Arbitration Clauses under the HKIAC Administered Arbitration Rules*.  
   Link: <https://www.hkiac.org/sites/default/files/ck_filebrowser/Practice%20Note%20on%20Compatibility%20of%20Arbitration%20Clauses_EN.pdf>
2. ADR Vietnam Chambers, *Bản dịch Hướng dẫn thực tiễn về tính tương thích của các điều khoản trọng tài theo Quy tắc trọng tài của HKIAC*.  
   Link: <https://www.academia.edu/130424503/H%C6%B0%E1%BB%9Bng_d%E1%BA%ABn_th%E1%BB%B1c_ti%E1%BB%85n_v%E1%BB%81_t%C3%ADnh_t%C6%B0%C6%A1ng_th%C3%ADch_c%E1%BB%A7a_c%C3%A1c_%C4%91i%E1%BB%81u_kho%E1%BA%A3n_tr%E1%BB%8Dng_t%C3%A0i_theo_Quy_t%E1%BA%AFc_tr%E1%BB%8Dng_t%C3%A0i_c%E1%BB%A7a_HKIAC?fbclid=IwY2xjawMQupBleHRuA2FlbQIxMABicmlkETFMVnloYlk1cDExeng2UlVWAR6dSLeXucX5fEBh6kb8zicEAkc3QdtwwIXNRjv0XWk3rJyGwPUO9QVkU5iTjg_aem_1t13rdKZMMG1AeND-b3PCA>
3. HKIAC, *Proceedings Committee*.  
   Link: <https://www.hkiac.org/about-us/council-members-and-committees/proceedings-committee>
4. International Chamber of Commerce (ICC), *The Secretariat’s Guide to ICC Arbitration* (2012), đoạn 3-343; đoạn 3-249.
5. Quyết định số 1185/2022/QĐ-PQTT, Toà án nhân dân tối cao Việt Nam.  
   Link: <https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta1061252t1cvn/chi-tiet-ban-an>
6. *GIF v. SYL and LBL*, Quyết định tại Hong Kong Judiciary, các đoạn 36–48.  
   Link: <https://legalref.judiciary.hk/lrs/common/ju/ju_frame.jsp?DIS=160156&currpage=T>
7. Michael J. Moser & Chiann Bao, *A Guide to the HKIAC Arbitration Rules* (2nd ed.), Oxford University Press, 2017, đoạn 10.132, tr. 295.

1. Tính tương thích của thỏa thuận trọng tài được HKIAC xem xét đựa trên các yếu tố bao gồm nhưng không giới hạn:

   (i) liệu, với những khác biệt trong các thỏa thuận trọng tài, việc gộp và giải quyết các yêu cầu trong một phiên trọng tài hợp nhất hoặc một phiên trọng tài duy nhất có khả thi về mặt thực tiễn và hiệu quả về mặt thủ tục hay không;

   (ii) liệu những khác biệt trong các thỏa thuận trọng tài có làm ảnh hưởng đến sự đồng thuận của các bên, thông qua việc họ đồng ý áp dụng Quy tắc HKIAC, về khả năng giải quyết các yêu cầu theo nhiều hợp đồng trong một phiên trọng tài hợp nhất hoặc một phiên trọng tài duy nhất hay không;

   (iii) liệu việc cho phép gộp hoặc tiến hành một vụ trọng tài duy nhất có làm thay đổi thỏa thuận của các bên liên quan đến thủ tục tố tụng trọng tài theo cách có thể khiến phán quyết sau này có nguy cơ bị phản đối hay không.

   Practice note on compatibility of arbitration clauses under the HKIAC Administered Arbitration Rules: <https://www.hkiac.org/sites/default/files/ck_filebrowser/Practice%20Note%20on%20Compatibility%20of%20Arbitration%20Clauses_EN.pdf>

   Bản dịch của ADR Vietnam Chambers: <https://www.academia.edu/130424503/H%C6%B0%E1%BB%9Bng_d%E1%BA%ABn_th%E1%BB%B1c_ti%E1%BB%85n_v%E1%BB%81_t%C3%ADnh_t%C6%B0%C6%A1ng_th%C3%ADch_c%E1%BB%A7a_c%C3%A1c_%C4%91i%E1%BB%81u_kho%E1%BA%A3n_tr%E1%BB%8Dng_t%C3%A0i_theo_Quy_t%E1%BA%AFc_tr%E1%BB%8Dng_t%C3%A0i_c%E1%BB%A7a_HKIAC?fbclid=IwY2xjawMQupBleHRuA2FlbQIxMABicmlkETFMVnloYlk1cDExeng2UlVWAR6dSLeXucX5fEBh6kb8zicEAkc3QdtwwIXNRjv0XWk3rJyGwPUO9QVkU5iTjg_aem_1t13rdKZMMG1AeND-b3PCA> [↑](#footnote-ref-1)
2. Thông tin về Proceedings Committee của HKIAC: <https://www.hkiac.org/about-us/council-members-and-committees/proceedings-committee> [↑](#footnote-ref-2)
3. Điều 6(3)-6(7) ICC Rules quy định về việc xem xét sơ bộ hiệu lực của thỏa thuận trọng tài của ICC Court. Liên quan tới điều kiện của Điều 9 Multiple Contracts, Điều 6(4)(ii) quy định như sau:

   *4) In all cases referred to the Court under Article 6(3), the Court shall decide whether and to what extent the arbitration shall proceed. The arbitration shall proceed if and to the extent that the Court is prima facie satisfied that an arbitration agreement under the Rules may exist. In particular:*

   *[…]  
   (ii)  where claims pursuant to Article 9 are made under more than one arbitration agreement, the arbitration shall proceed as to those claims with respect to which the Court is prima facie satisfied* ***(a)*** *that the arbitration agreements under which those claims are made may be compatible, and* ***(b)*** *that all parties to the arbitration may have agreed that those claims can be determined together in a single arbitration.*

   *The Court’s decision pursuant to Article 6(4) is without prejudice to the admissibility or merits of any party’s plea or pleas.* [↑](#footnote-ref-3)
4. Điều 23(4) ICC Rules quy định về việc hạn chế các bên đưa ra claims mới ngoài phạm phi Terms of Reference sau khi Terms of Reference được ký, trừ khi được HĐTT cho phép. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nguyên văn đoạn 3-343 *The Secretariat’s guide to ICC Arbitration:* “*Reading Article 9 together with Articles 6(3) and 6(4), claims arising from different arbitration agreements may be heard together in a single arbitration only if the Court is satisfied that (a) the arbitration agreements under which those claims are made may be compatible, and (b) all parties to the arbitration may have agreed that those claims can be determined together in a single arbitration*.” và Điều 6(4)(ii) như trích dẫn tại footnote 3. [↑](#footnote-ref-5)
6. Quyết định số 1185/2022/QĐ-PQTT: <https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta1061252t1cvn/chi-tiet-ban-an> [↑](#footnote-ref-6)
7. Truy cập quyết định tại: <https://legalref.judiciary.hk/lrs/common/ju/ju_frame.jsp?DIS=160156&currpage=T> [↑](#footnote-ref-7)
8. Các đoạn 36-48 Quyết định *GIF v. SYL and LBL* [↑](#footnote-ref-8)
9. HKIAC có Practice Note on Compatibility of Arbitration Clauses under the HKIAC Administered Arbitration Rules, <https://www.hkiac.org/sites/default/files/ck_filebrowser/Practice%20Note%20on%20Compatibility%20of%20Arbitration%20Clauses_EN.pdf> [↑](#footnote-ref-9)
10. ICC Court không có tiêu chí cụ thể về Compatibility mà sẽ xem xét dựa trên case-by-case basis. Một số ví dụ được ICC đưa ra là: các thỏa thuận trọng tài trong đó thỏa thuận seat khác nhau, số lượng trọng tài viên khác nhau, ngôn ngữ trọng tài khác nhau được coi là không tương thích rõ ràng. Những sự khác biệt ví dụ như luật điều chiirnh khác nhau trong các hợp đồng thường không được coi là không tương thích vì HĐTT không cần áp dụng luật giống hệt nhau cho tất cả các claims trong vụ tranh chấp. [↑](#footnote-ref-10)
11. Đoạn 3-249 *The Secretariat’s guide to ICC Arbitration* đưa ra hướng dẫn rằng khi ICC Court quyết định có chấp nhận yêu cầu từ các hợp đồng được giải quyết trong cùng vụ tranh chấp hay không, một trong những yếu tố là cần xem xét liệu các hợp đồng chứa các thỏa thuận trọng tài có cùng bản chất hay không. Nguyên văn đoạn này như sau: “***Nature of the relationship between the contracts, i.e. horizontal or vertical****. Aside from the economic transaction itself, the Court must consider the precise legal relationship between different contracts. To take an example from the construction industry, where two contracts between the same parties relate to two slightly different aspects of a construction project, contain identical arbitration agreements and create a similar legal relationship between the parties, this is likely to be seen as a prima facie indication of consent. However, if the first contract is between the owner and a contractor, and the second is between the contractor and its subcontractor, such as may be found in a classic construction or engineering project, the legal relationships are usually entirely distinct, even though the economic transactions are closely related. In situations such as this involving a chain of contracts,8 the parties cannot generally be expected to arbitrate the disputes arising under different contracts together in a single arbitration, unless they have specifically provided otherwise in some way.”*  [↑](#footnote-ref-11)
12. Đoạn 3-249 *The Secretariat’s guide to ICC Arbitration* đưa ra hướng dẫn rằng khi ICC Court quyết định có chấp nhận yêu cầu từ các hợp đồng được giải quyết trong cùng vụ tranh chấp hay không, một trong những yếu tố là cần xem xét liệu các hợp đồng chứa các thỏa thuận trọng tài có liên quan đến cùng một giao dịch kinh tế hay không. Nguyên văn đoạn này như sau: “***Whether the contracts containing the arbitration agreements relate to the same economic transaction****. Although unusual, it is not inconceivable that parties could attempt to raise in a single arbitration claims arising from unrelated contracts. Assessing the relatedness of different contracts is highly relevant to determining whether parties may have expected disputes arising from all contracts to be resolved in a single arbitration. The closer the contracts containing the arbitration agreements resemble each other with respect to, among other things, purpose, parties and dates, the more likely it is that prima facie consent will be found*.” [↑](#footnote-ref-12)
13. Các điều kiện cho việc gộp yêu cầu khởi kiện phát sinh từ nhiều hợp đồng được học hỏi phần lớn từ HKIAC Rules 2024, Điều 29. [↑](#footnote-ref-13)
14. Các yếu tố cân nhắc học hỏi từ Practice note on Compatibility of Arbitration Clauses under the HKIAC Administered Arbitration Rules. Do VIAC hiện tại chưa có các hướng dẫn/commentary cho Quy tắc VIAC, VIAC có thể cân nhắc đưa các yêu tố này vào Quy tắc để các bên đánh giá được sơ bộ có nên yêu cầu giải quyết các hợp đồng trong một vụ tranh chấp hay không. [↑](#footnote-ref-14)
15. Điểm (d) được đề xuất dựa trên *A guide to the HKIAC Arbitration Rules (2nd edition)* của tác giả Micgael J. Moser, Chiann Bao. Nguyên văn đoạn 10.132 p. 295 như sau: “*10.132 Generally, HKIAC will exercise its discretion to consolidate with caution, having regard to all the facts,* ***and will take care that any order to consolidate does not cause significant prejudice to any party or the arbitral process****. HKIAC’s overriding aim is to ensure procedural fairness and that neither the validity nor the enforceability of any of the arbitration agreements or the resulting award is affected by a decision to consolidate*”. [↑](#footnote-ref-15)